

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dậu, ông Giàng A Gông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 04/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST - HS ngày 02/11/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng A S** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1958 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Bản T, xã Đ, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 1/7; Dân tộc: Phù Lá; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hạng A Ph (đã chết) và bà Giàng Thị V (đã chết); có vợ là Chang Thị Ch - Sinh năm 1961 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2016 bị Công an huyện Tủa Chùa xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.000.000đồng về nếp sống văn hoá tại Quyết định số 38/QĐ-XPHC ngày 16/9/2016, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 26/9/2016; Chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 19/6/2023 đến ngày 22/6/2023, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Ông Quàng Văn Th - Sinh năm 1978. Nơi cư trú: Bản T, xã Đ, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 19/6/2023 bị cáo Hạng A S nhờ anh Quàng Văn Th dùng xe mô tô của Th chở bị cáo từ Bản T, xã Đ, huyện C đến thị trấn

T, huyện C có việc nhưng bị cáo không nói cho Th biết việc gì. Sau khi đến khu vực bãi đá thuộc tổ dân phố Q, thị trấn T bị cáo bảo Th dừng xe ở đó chờ, một mình bị cáo đi bộ vào tổ dân phố Q, thị trấn T, tại đây bị cáo có gặp một người phụ nữ dân tộc Thái không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, sau đó bị cáo đưa 200.000 đồng cho người phụ nữ nhờ mua hộ ma túy, sau khi nhận tiền người phụ nữ đó đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho bị cáo 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh. Sau khi mua được bị cáo cất giấu gói ma túy trong túi áo ngực bên phải đang mặc rồi đi bộ đến chỗ Quảng Văn Th đang chờ, sau đó cùng Th đi về. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày khi Quảng Văn Th chở bị cáo về đến đoạn đường thuộc thôn S, xã Đ, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện C bắt quả tang Hạng A S về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh mở bên trong gói có các cục chất bột màu trắng thể rắn và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có 01 viên nén màu hồng một mặt của viên có chữ WY và 02 cục nhỏ chất bột màu hồng thể rắn.

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 19/6/2023 Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của bị cáo Hạng A S:

- Các cục chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,1499 gam, lấy 0,0921 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,0578 gam.

- 01 viên nén màu hồng và 02 cục nhỏ chất bột màu hồng thể rắn có khối lượng 0,1805 gam, lấy 0,0851 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,0954 gam.

Kết luận giám định số 1033/KL - PC09 ngày 29/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine – có khối lượng 0,1499 gam; Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine – có khối lượng 0,1805 gam.

Cáo trạng số 35/CT - VKSHTC ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Hạng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, 02 mảnh nilon, 01 vỏ gói niêm phong cũ và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Quảng Văn Th, xét người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 19/6/2023 bị cáo đã một mình mua được 01 gói ma túy gồm Heroine và Methamphetamine trị giá 200.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, sau đó bị cáo cất giấu trong người, đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện C bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý mua hai chất ma túy có tổng khối lượng 0,3304 gam (gồm 0,1499 gam Heroine và 0,1805 gam Methamphetamine) để cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2016 bị Công an huyện Tủa Chùa xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về nếp sống văn hóa, bị cáo đã nộp phạt xong và được coi là chưa bị xử phạt hành chính, tính đến ngày phạm tội bị cáo không có tiền sự, nhưng cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo không có tài sản gì giá trị, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vấn đề khác có liên quan:

Đối với người phụ nữ mua hộ ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Đối với Quảng Văn Th quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ người này không biết việc bị cáo mua và tàng trữ ma túy, nên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: 0,0578 gam Heroine và 0,0954 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói niêm phong cũ là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 151/GCN – HN.HCN ngày 03/01/2022 của UBND xã Đ, huyện C, nên được miễn toàn bộ án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạng A S phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy "

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hạng A S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ, Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại: 0,0578 gam Heroine và 0,0954 gam Methamphetamine; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ gói niêm phong cũ.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/11/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Lan